TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2022/QĐST-DS	*B, ngày 25 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, 466 và Điều 357 - Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 29/2022/TLST-DSST ngày 05 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm: 1982

Trú tại: Thôn M, xã Đ, huyện B, Thanh Hóa;

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm: 1976

Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, Thanh Hóa

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự thống nhất chị Nguyễn Thị M phải trả cho chị Nguyễn Thị B tổng số tiền là 454.000.000đ (Bốn trăm năm mươi bốn triệu đồng). Trong đó là 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng) tiền vay và 54.000.000đ (Năm mươi bốn triệu đồng) tiền đóng hội.

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật chị B có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị M chưa thi hành án, hàng tháng chị M còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự, trên số tiền phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 147 – BLTTDS, khoản 6 Điều 19; điểm b khoản 1 Điều 24 và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Toà án.

Các bên đương sự phải chịu 50% mức án phí quy định là 454.000.000 đ x 5% : 2) = 11.350.000đ (Mười một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) Các bên thỏa thuận bị đơn phải chịu toàn bộ án phí DSST.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị B số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 11.500.000đ (Mười một triệu năm trăm nghìn đồng) chị đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai thu số AA/2021/0008607 ngày 05/7/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Nga